

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 76/2018/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

S, ngày 31 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2017/TLST - DS ngày 25 tháng 10 năm 2017;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - *Nguyên đơn:* Bà Lê Thùy T - Sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 51 Cù Chính Lan, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị C

- sinh năm 1950; Địa chỉ: Số 51 Cù Chính Lan, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng (Văn bản ủy quyền ngày 24.10.2017).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn L - Sinh năm 1966; Nơi đăng ký hộ khẩu cũ: Tổ 23 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: Số 27 Lê Phụng Hiểu, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L cam kết trả toàn bộ số tiền còn nợ của Bà Lê Thùy T là 93.264.000đ (*Chín mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi tư ngàn đồng*).

Thời gian và phương thức trả tiền cụ thể như sau:

- Ngày 10.02.2018 ông L trả 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*)
- Số tiền còn lại là 73.264.000đ (*Bảy mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi tư ngàn đồng*) ông L trả mỗi tháng 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) cho đến khi trả hết nợ. Thời gian trả tiền vào ngày 10 (*Mười*) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 3.2018. Riêng tháng cuối cùng trả 3.264.000đ (*ba triệu, hai trăm sáu mươi tư ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: 2.331.600đ (*Hai triệu, ba trăm ba mươi một ngàn, sáu trăm đồng*), Ông Nguyễn Văn L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Bà Lê Thùy T số tiền tạm ứng án phí 2.581.600đ (*Hai triệu, năm trăm tám mươi một ngàn, sáu trăm đồng*) theo biên lai thu số 8270 ngày 24.10.2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa